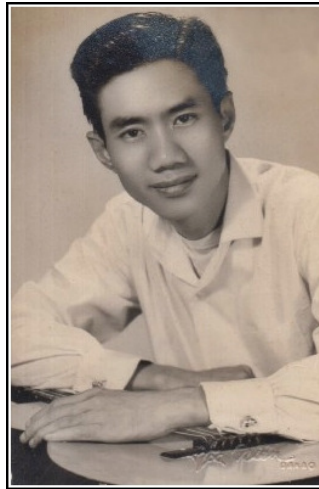


TIỂU SỬ NHẠC SĨ NGUYỄN VĂN ĐÔNG

(Tổng hợp các bài báo và phỏng vấn trên internet – Bài viết và hình ảnh đặc biệt do một người bạn thân của Nhạc sĩ Nguyễn Văn Đông gửi – tháng 11, 2017)



Nhạc sĩ Nguyễn Văn Đông sinh ngày **15 tháng 3 năm 1932** tại Quận 1, Thành phố Sài Gòn. Nguyên quán của ông ở Huyện Bến Cầu, Tỉnh Tây Ninh. Thuở bé, do điều kiện gia đình khá giả vào hàng điền chủ giàu có, cất trường học, lập chợ giúp cho kinh tế quê nhà, nên Nguyễn Văn Đông được gia đình mời thầy đến dạy học tại gia. Thời gian sau, họ Nguyễn theo học bậc trung học tại trường Huỳnh Khương Ninh, Phường Đa Kao, Tân Định - Thành phố Sài Gòn.

Năm 1945, chính quyền Pháp đóng cửa Trường Huỳnh Khương Ninh vì những biến động thời cuộc.

Năm 1946, gia đình gửi ông vào trường Thiếu sinh quân ở Vũng Tàu, khi ấy ông mới 14 tuổi. Đây là ngôi trường quân sự lâu đời nhất đã đào tạo nhiều tướng lãnh Việt Nam, trong đó có Thống tướng Lê Văn Tỵ được coi là người anh cả của Thiếu sinh quân Việt Nam.

Trải qua 5 năm học tập tại trường Thiếu sinh quân, Nguyễn Văn Đông được học nhạc với các giáo sư người Pháp của "Học viện Âm nhạc Paris" sang giảng dạy. Năm 15 tuổi, Nguyễn Văn Đông là thành viên của Ban Quân Nhạc Thiếu sinh quân do Nhạc trưởng Pháp chỉ huy, và họ Nguyễn học sử dụng thành thục các loại nhạc cụ trong dàn quân nhạc theo biên chế chính quy của quân đội. Năm 16 tuổi, ông đã có những sáng tác đầu tay như "*Thiếu Sinh Quân Hành Khúc*" và "*Tạm biệt mùa hè*" được Ban Giám Đốc trường công nhận là bài đoàn ca. Sau 5 năm khổ luyện quân sự, Nguyễn Văn Đông tốt nghiệp với bằng hạng ưu, ông nhập ngũ vào Quân đội Quốc gia Việt Nam.

Năm 1951, Nguyễn Văn Đông trúng tuyển theo học khóa 4 Trường Võ Bị Sĩ Quan Vũng Tàu và tốt nghiệp Thủ khoa với cấp bậc Thiếu úy vào **năm 1952**. Tương nên ghi thêm vào lịch sử quân trường này, Đại Tướng Cao Văn Viên, Tổng Tham Mưu Trưởng QĐVNCH cũng tốt nghiệp Thiếu úy khóa 1 tại quân trường này. Đại Tướng Đỗ Cao Trí khóa Nước Ngọt, Tư lệnh Vùng 3 cũng trải qua thời gian ôn luyện nâng cao tại nơi đây.

Năm 1953, Nguyễn Văn Đông được cử đi học khóa "Đại Đội Trưởng" tại Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt. Cũng năm này, tuy tuổi đời của Nguyễn Văn Đông còn rất trẻ nhưng được đánh giá cao về học thuật quân sự nên ông được mời vào Ban giám khảo chấm thi Khóa Võ Bị Đà Lạt năm 1953 do Quốc Trưởng Bảo Đại chủ tọa lễ tốt nghiệp.

Năm 1954, Nguyễn Văn Đông được gửi ra Hà Nội theo học khóa "Tiểu Đoàn Trưởng" tại Trường Chiến Thuật Hà Nội. Ra trường, ông nhận chức vụ Tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn Trọng Pháo 553, trở thành vị Tiểu Đoàn Trưởng trẻ nhất của Quân đội Quốc gia Việt Nam khi mới 24 tuổi.

Sau Hiệp Định Genève 1954, Nguyễn Văn Đông chuyển vào Nam, phục vụ tại Phân khu Đồng Tháp Mười với chức vụ Trung úy Trưởng phòng Hành quân. Thời gian này, họ Nguyễn kiêm thêm chức vụ "Trưởng phòng 3 Tác chiến tiền phương" của Chiến khu Đồng Tháp, dưới quyền Đại tá Nguyễn Văn Là, tham gia Chiến dịch Thoại Ngọc Hầu năm 1956. Khi ấy, Tướng Dương Văn Minh là Tư lệnh chiến dịch, đã ra tận chiến trường bắt tay họ Nguyễn tỏ lòng ngưỡng mộ về mưu lược bày binh bố trận. Bức ảnh chụp Tướng Minh bắt tay Nguyễn Văn Đông in trên trang nhất của báo "Chiến Sĩ Cộng Hòa".

Năm 1957, ông xuất ngoại đi tu nghiệp khóa "Chỉ Huy và Tham Mưu" tại Hoa Kỳ.



Đại Tá Nguyễn Văn Đông

Về binh nghiệp. Nguyễn Văn Đông đã đi suốt chiều dài cuộc chiến, xông pha trên khắp các Vùng chiến thuật, vào sanh ra tử với chiến hữu ở những nơi địa đầu tuyến lửa. Trên bước hành quân đã gợi cho ông những cảm xúc chân tình khi sáng tác những bài ca về đời lính. Các nhạc phẩm *Chiều Mưa Biên Giới*, *Phiên Gác Đêm Xuân*, *Sắc Hoa Màu Nhớ*, *Lá Thư Người Lính Chiến*, *Súng Đạn*, được ra đời tại vùng địa linh Đồng Tháp Mười. Những tác phẩm *Khúc Tình Ca Hàng Hàng Lốp Lốp*, *Mấy Dặm Sơn Khê*, *Xin Đừng Trách Anh*, được sáng tác từ thác ngàn gió núi Cao nguyên khi dừng quân đóng chốt. Nguyễn Văn Đông không phục vụ ở cơ quan Chiến Tranh Chánh Trị hay Chiến Tranh Tâm Lý như nhiều người lầm tưởng, ông đích thực là lính tác chiến và sĩ quan tham mưu ở cấp Bộ Tổng Tham Mưu. Trả lời phỏng vấn báo giới trước năm 1975, Nguyễn Văn Đông cho biết bận bịu công tác trong quân ngũ nên ông không có được toàn thời gian dành hết cho âm nhạc như các nhạc sĩ hành nghề tự do. Trong binh nghiệp, Nguyễn Văn Đông đảm nhiệm những chức vụ cực kỳ nhạy cảm trong giai đoạn xảy ra nhiều cuộc binh biến đảo chánh mà ông suýt 2 lần lâm vào lao lý. Ông đã kinh qua các chức vụ: Chánh văn phòng Bộ Tư Lệnh Biệt Khu Thủ Đô, Chánh văn phòng Tổng Thanh Tra Quân Lực VNCH, Bí thư trưởng Tổng Giám Đốc Cảnh Sát Công An. Chức vụ sau cùng của Đại tá Nguyễn Văn Đông là "Trưởng Khối Lãnh thổ" của Bộ Tổng Tham Mưu QĐVNCH. Đây là trọng trách vô cùng tuyệt mật, có nhiệm vụ về mặt chiến lược "Điều binh tái phối trí" các đơn vị của ta ở vào thế thượng phong trước mối tương quan lực lượng của đối phương. Ông phải bay khắp lãnh thổ miền Nam, từ đất liền ra hải đảo, để tìm ra phương án tối ưu trình lên Bộ Tổng Tham Mưu. Với công lao dâng hiến cho đất nước, Nguyễn Văn Đông được ban thưởng "**Bảo Quốc Huân Chương**" cao quý. Ngày 30 tháng Tư năm 1975, ông đã điều hành nhiệm sở đến giây phút cuối cùng của ngày tàn cuộc chiến, chu toàn bốn phận người lính trước Tổ Quốc. Sau đó ông trải qua 10 năm khổ nhục trong các trại cải tạo.



Về âm nhạc, nhạc sĩ Nguyễn Văn Đông đã để lại nhiều dấu ấn đặc biệt ở các bộ môn Tân nhạc cũng như Cổ nhạc và đã sáng tạo ra làn điệu mới “**Tân cổ giao duyên**”, gây hứng thú lan truyền khắp trong giới yêu nghệ thuật cổ nhạc Miền Nam.

Năm 1958, ông lãnh đạo Đoàn Văn Nghệ Vi Dân, đã tổ chức lưu diễn khắp mọi miền đất nước.

Năm 1959, ông được cử làm Trưởng Ban tổ chức “Đại Nhạc Hội Thi Đua Văn Nghệ Toàn Quốc”, trình diễn suốt 15 ngày đêm tại Thủ đô Sài Gòn, đặt dưới sự bảo trợ chủ trì của bà Cố vấn Ngô Đình Nhu, quy tụ 40 đoàn văn nghệ khắp toàn quốc, nhằm tuyển chọn vinh danh những nghệ sĩ tài năng.

Năm 1961, ông được cử đảm trách Trưởng Ban tổ chức “Đại Nhạc Hội Trăm Hoa Miền Nam” trình diễn liên tục 10 ngày đêm, do bà Cố Vấn Ngô Đình Nhu chủ tọa bảo trợ, nhằm đối kháng lại phong trào Trăm Hoa Đua Nở Miền Bắc.

Cũng vào năm 1958, Nguyễn Văn Đông là Trưởng Ban Tiếng Thời Gian của Đài Phát Thanh Sài Gòn, là nhạc trưởng trẻ nhất cùng với lối sáng tạo ra các chương trình nghệ thuật mang dấu ấn cá biệt, khi Đài Phát Thanh Sài Gòn trưng cầu ý kiến thính giả toàn quốc, thì Ban nhạc của ông được phiếu bầu yêu thích nhất năm 1960.

Với công lao đóng góp cho âm nhạc, ông được ban tặng “**Giải âm nhạc Quốc Gia**” do bà Cố Vấn Ngô Đình Nhu đại diện Chánh phủ trao thưởng.

Ông còn được biết qua các chương trình nghệ thuật đặc sắc của các trung tâm băng đĩa nhạc danh tiếng **Continental, Sơn Ca, Premier** do ông thành lập nhằm vinh danh những nghệ sĩ tài năng. Chính hãng Continental và Sơn Ca đã đi tiên phong trong việc thực hiện Album riêng cho từng cá nhân ca sĩ, như Khánh Ly-Trịnh Công Sơn với Sơn Ca số 7, Lệ Thu với Sơn Ca số 9, Thái Thanh và Ban Hợp Ca Thăng Long với Sơn Ca số 10 và nhiều Album riêng cho ca sĩ Phương Dung, Thanh Tuyền, Giao Linh, làm vinh danh những tài năng này ở thập niên 60 và 70.

Với nghệ danh Phượng Linh và Đông Phương Tử, ông đã dàn dựng và đạo diễn trên 50 vở tuồng cải lương kinh điển miền Nam, như các vở: *Nửa Đời Hương Phấn, Tiếng Hạc Trong Trăng, Mắt Em Là Bể Oan Cùu, Đoạn Tuyệt, Sân Khấu về Khuya* v v, và hàng trăm chương trình “**Tân Cổ Giao Duyên**”, cho thấy sức sáng tạo của ông

vô cùng phong phú mà không có soạn giả đạo diễn nào cùng thời với ông đạt được công trình nghệ thuật đồ sộ này.

Ông cũng là tác giả sáng tạo ra làn điệu “Tân Cổ Giao Duyên”, lấy ý từ cổ bản Dạ Cổ Hoài Lang của Cao Văn Lầu, họ Nguyễn cho ra đời năm 1963 đã mang lại làn gió mới cho các ban nhạc tài tử Lục tỉnh của miền sông nước Cửu Long.

Và một chương trình vô cùng đặc biệt mang tầm vóc quốc tế là **“Dân Ca Ba Miền”** tổng hợp các làn điệu Nam Trung Bắc mà ông đã để ra 2 năm sưu tầm tài liệu. Hãng Băng Đĩa Nhạc Continental đã in ra 2 bộ băng, vừa ngôn ngữ Việt Nam vừa Anh ngữ, phát hành năm 1974, để gửi tặng cho các Tòa Đại Sứ ở Việt Nam. Được sự hỗ trợ của Tổ chức UNESCO, nhạc sĩ Nguyễn văn Đông cùng Hãng Đĩa Continental đã thông qua Bộ Ngoại Giao và Bộ Thông Tin, cho chuyển toàn bộ hồ sơ Dân Ca 3 Miền để Unesco chuẩn y cho đưa ra hội đồng thẩm xét trở thành di sản thế giới. Cuộc điều trần được Unesco ấn định đưa ra thẩm xét vào năm 1975 nhưng chiến cuộc chuyển biến quá nhanh nên nhạc sĩ Nguyễn văn Đông không còn dịp ra điều trình trước Ủy Ban Unesco để “Dân Ca 3 Miền” trở thành di sản thế giới, và Miền Nam mất đi cơ hội là nhà tổ chức đầu tiên đưa nghệ thuật truyền thống này ra trước Ủy Ban Unesco. Sau năm 1975, Chánh quyền Hà Nội tiếp bước đưa Dân Ca 3 Miền cùng Quan họ ra Unesco trở thành di sản phi vật thể thế giới.

Kết thúc bài viết về binh nghiệp và âm nhạc của tác giả Chiều Mưa Biên Giới, cho ta cái nhìn bao quát, chiêm nghiệm về thân thế và sự nghiệp của họ Nguyễn. Về binh nghiệp, Nguyễn văn Đông được trọng thưởng “Bảo Quốc Huân Chương”. Về âm nhạc, ông được trao thưởng “Giải Âm Nhạc Quốc Gia”. Dưới chế độ Việt Nam Cộng Hòa trước năm 1975, có lẽ đây là trường hợp đặc biệt duy nhất khi có hai phần thưởng danh giá dành cho một người lính nhạc sĩ tay súng tay đàn.

Hiện nay, sau khi ra trại cải tạo sau năm 1975, ông sống lặng lẽ cùng gia đình tại Quận Phú Nhuận, Thành phố Sài Gòn./.